



**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6299/QĐ-ĐHĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)*

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	TÊN	NỘI DUNG
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Giáo dục mầm non
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Early childhood education
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7140201
5	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định hiện hành
6	Thời gian đào tạo:	04 năm (08 học kỳ)
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Số tín chỉ yêu cầu:	120 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh và Ngoại ngữ)
9	Thang điểm:	4
10	Điều kiện tốt nghiệp:	Theo quy định hiện hành
11	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân
12	Vị trí việc làm:	1. Làm giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập/ngoài công lập. 2. Làm công tác tư vấn về hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. 3. Làm chuyên viên phụ trách hoạt động chuyên môn giáo dục mầm non ở các Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm giáo dục trong cả nước.
13	Khả năng nâng cao trình độ:	Người tốt nghiệp có thể học lên bậc thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và ngoài nước.
14	Chương trình đào tạo tham khảo trong và ngoài nước	1. Ngành Giáo dục mầm non, Trường ĐHSP Hà Nội, Việt Nam. 2. Ngành Giáo dục mầm non, Trường ĐH Vinh, Việt Nam. 3. Ngành Giáo dục mầm non, Trường ĐHSP TPHCM, Việt Nam.

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của Chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Sinh viên tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Giáo dục Mầm non có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp đảm nhận tốt nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu của xã hội; có tác phong, phương pháp làm việc khoa học, khả năng nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ cộng đồng, góp phần phát triển chất lượng ngành giáo dục mầm non của vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước, có khả năng khởi nghiệp và định hướng chuyên môn, thích nghi với môi trường làm việc thay đổi và học tập suốt đời.

2.2.2. Mục tiêu cụ thể

MỤC TIÊU	NỘI DUNG
PO1:	Có kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, khoa học giáo dục, khoa học quản lý và kiến thức chuyên sâu trong phạm vi của ngành giáo dục mầm non đáp ứng các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp và học tập suốt đời.
PO2:	Có năng lực tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục theo hướng phát triển năng lực trẻ mầm non và nghiên cứu khoa học.
PO3:	Có kỹ năng mềm và thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.
PO4:	Có khả năng khởi nghiệp và định hướng chuyên môn, có phẩm chất, đạo đức nhà giáo, trách nhiệm và ý thức phục vụ cộng đồng.

2.2. Chuẩn đầu ra

Người học sau khi tốt nghiệp Chương trình đào tạo ngành Giáo dục mầm non của Trường Đại học Đồng Tháp có khả năng:

CDR	NỘI DUNG
PLO1:	Áp dụng hiệu quả kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, khoa học giáo dục, khoa học quản lý, giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất, tâm lý, giáo dục và kiến thức chuyên sâu về giáo dục mầm non vào hoạt động chuyên môn
	PI1.1: Áp dụng hiệu quả những kiến thức về khoa học tự nhiên, xã hội trong thực tiễn nghề nghiệp.
	PI1.2: Áp dụng hiệu quả những kiến thức về khoa học chính trị và pháp luật trong thực tiễn nghề nghiệp.
	PI1.3: Áp dụng hiệu quả kiến thức về khoa học giáo dục, khoa học quản lý trong thực tiễn nghề nghiệp.
	PI1.4: Áp dụng được những kiến thức về giáo dục quốc phòng – an ninh, giáo dục thể chất trong thực tiễn nghề nghiệp.
	PI1.5: Áp dụng được những kiến thức về tâm lý và giáo dục trong thực tiễn nghề nghiệp.

CDR		NỘI DUNG
	PI1.6:	Áp dụng hiệu quả kiến thức về lí luận và phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non vào hoạt động chuyên môn.
PLO2:	Tổ chức được các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục theo hướng phát triển năng lực trẻ mầm non	
	PI2.1:	Phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn.
	PI2.2:	Tổ chức được hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục theo hướng phát triển năng lực trẻ mầm non.
	PI2.3:	Đánh giá được sự phát triển của trẻ mầm non.
PLO3:	Ứng dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học, công nghệ thông tin và ngoại ngữ, khả năng nghệ thuật trong hoạt động chuyên môn	
	PI3.1:	Ứng dụng được công nghệ thông tin vào hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học ở lĩnh vực giáo dục mầm non.
	PI3.2:	Sử dụng ngoại ngữ (năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam) hiệu quả trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.
	PI3.3:	Vận dụng được khả năng nghệ thuật trong hoạt động chuyên môn.
	PI3.4:	Đề xuất được đề tài và xây dựng được đề cương nghiên cứu khoa học phù hợp để cải tiến, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.
PLO4:	Có kĩ năng mềm và thích nghi với môi trường làm việc thay đổi	
	PI4.1:	Giải quyết được các tình huống sư phạm và quản lý nhóm lớp mầm non.
	PI4.2:	Phong cách làm việc khoa học và thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.
PLO5:	Có khả năng khởi nghiệp và định hướng chuyên môn, có phẩm chất, đạo đức nhà giáo, trách nhiệm và ý thức phục vụ cộng đồng	
	PI5.1:	Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo và tôn trọng quyền trẻ em.
	PI5.2:	Trách nhiệm và ý thức phục vụ cộng đồng trong hoạt động nghề nghiệp.
	PI5.3:	Đề xuất những ý tưởng khởi nghiệp phù hợp với năng lực chuyên môn về, tạo việc làm cho mình và cho người khác.